

KẾ HOẠCH
Cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PARINDEX)

Thực hiện Kế hoạch số 4183/KH-UBND ngày 17/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính tỉnh Quảng Nam năm 2019, UBND huyện Quế Sơn ban hành Kế hoạch Cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2020 và những năm tiếp theo, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích.

- Khắc phục hạn chế, tồn tại trong công tác Cải cách hành chính năm 2019; cải thiện và nâng cao kết quả các nội dung của Bộ Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) của huyện Quế Sơn trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) và cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện Cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và kết quả thực hiện các nội dung được UBND huyện phân công thực hiện trong Kế hoạch Cải cách hành chính hằng năm.

- Triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch đồng bộ, thống nhất, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ đề ra. tạo sự chuyển biến tích cực trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

- Phấn đấu năm 2020, Chỉ số Cải cách hành chính của huyện (PAR INDEX) đạt kết quả từ 75% trở lên so với tổng điểm đánh giá và thuộc nhóm đầu trong bảng xếp hạng các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Nam.

- Cải thiện, nâng cao chất lượng và điểm các nội dung Chỉ số thành phần của Bộ tiêu chí cao hơn điểm đánh giá, thẩm định của UBND tỉnh đối với huyện trong năm 2019.

- Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của huyện đạt 75% điểm trở lên; đứng ở vị trí trong top 5 huyện dẫn đầu của tỉnh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Nhiệm vụ

(Theo Phụ lục đính kèm)

2.2. Giải pháp thực hiện

1. Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, cấp ủy Đảng, chính quyền các cơ quan, đơn vị tập trung quán triệt, triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định việc cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính là nhiệm vụ chính trị hàng đầu và là trách nhiệm chính của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đồng thời chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, kịp thời các nội dung kế hoạch.

2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, đặc biệt là công tác Cải cách hành chính; tăng cường việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính theo kế hoạch hằng năm đề ra một cách hiệu quả; thường xuyên thông tin, báo cáo cho UBND huyện để kịp thời chỉ đạo.

3. Xây dựng kế hoạch, thường xuyên cập nhật, rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính; điều chỉnh, đề nghị bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nhưng phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nghiêm túc thực hiện việc cắt giảm ít nhất 30% tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo chủ trương của tỉnh, của huyện.

4. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị cần phát huy năng lực công tác, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò tham mưu trong công tác Cải cách hành chính, nhất là Cải cách thủ tục hành chính; nghiêm túc thực hiện quy định về văn hóa ứng xử, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ. Thực hành tiết kiệm, chống các tệ nạn tham nhũng, lãng phí, quan liêu, sách nhiễu với nhân dân.

5. Cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ Cải cách hành chính đạt hiệu quả. Trước mắt, tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các xã, thị trấn đáp ứng kịp thời việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; nâng cấp hệ thống công nghệ - thông tin, Công thông tin điện tử huyện để phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành, trao đổi công việc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Cải cách hành chính nói chung, giải pháp nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính nói riêng; theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này (lồng ghép trong báo cáo cải cách hành chính của huyện).

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ đề ra. Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm cải thiện các chỉ số thành phần trong lĩnh vực được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng phục vụ và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý, thông qua khả năng xử lý công việc và hành vi ứng xử với người dân để cải thiện mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, một năm, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này (lồng ghép trong báo cáo cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị), gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính của huyện Quế Sơn năm 2020 và những năm tiếp theo. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả và tiến độ đề ra./.

Nơi nhận *Hand*

- UBND tỉnh (Sở Nội vụ);
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Chua*



Đinh Nguyên Vũ

PHỤ LỤC
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

(Kèm theo Kế hoạch số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2019
của UBND huyện Quế Sơn)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN PHỐI HỢP THỰC HIỆN	GHI CHÚ
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH			
1	Tham mưu UBND huyện ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2020 và những năm tiếp theo đảm bảo chất lượng, tiến độ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tự chấm điểm Chỉ số CCHC của huyện hằng năm, báo cáo đúng thời gian quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
2	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra ít nhất 30% so với tổng số cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn (cơ quan, đơn vị); Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát sinh qua kiểm tra với cấp có thẩm quyền	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
3	Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020 và những năm tiếp theo; phối hợp với các cơ quan liên quan xác định hình thức tuyên truyền, xác định số lượng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền CCHC trên sóng phát thanh – truyền hình huyện, Công/Trang thông tin điện tử huyện, xã, thị trấn đảm bảo nội dung, chất lượng	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Trung tâm Văn hóa – thể thao và Truyền thanh – Truyền hình huyện, UBND các xã, thị trấn	
4	Tham mưu, theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	

Pha

	trong năm 2020 và những năm tiếp theo. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời theo quy định			
5	Xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2020 và những năm tiếp theo của huyện, của cơ quan, đơn vị mình. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, kịp thời các nội dung UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền CCHC tại đơn vị. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ, đảm bảo chất lượng	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND huyện	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ			
1	Tham mưu UBND xây dựng Kế hoạch, thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và việc thực hiện văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2020 và những năm tiếp theo. Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề phát hiện qua theo dõi, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL và thi hành pháp pháp luật trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
2	Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo các nội dung theo yêu cầu của tỉnh, của huyện đúng thời gian quy định	Phòng Tư pháp huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
3	Tham mưu xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương đúng quy trình quy định pháp luật, chất lượng, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, của huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	Phòng Tư pháp huyện	
4	Kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản không phù hợp thộc thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền qua kiểm tra.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	Phòng Tư pháp huyện	

2 *Pháp*

III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
1	Công bố, công khai 100% số thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của huyện đầy đủ, kịp thời theo quy định:	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
2	100% cơ quan chuyên môn cấp huyện và các xã, thị trấn công khai thủ tục hành chính đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
3	100% số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan chuyên môn cấp huyện và cấp xã thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
4	Trên 99% hồ sơ thủ tục hành chính do cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Trung tâm HCC huyện, Bộ phận TN&TKQ xã, tt)	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
5	Tham mưu Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát sinh qua rà soát	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
6	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC; theo dõi, báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, xử lý các trường hợp chậm trễ, thiếu kiên quyết trong việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức về TTHC	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
7	Tham mưu UBND huyện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị tại Trung tâm HCC huyện, Bộ phận TN&TKQ các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	

8	Theo dõi, cập nhật kịp thời, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời gian về tình hình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC tại Trung tâm HCC huyện và Bộ phận TN&TKQ các xã, thị trấn theo định kỳ và đột xuất	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH			
1	Phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban chuyên môn, Tổ chức bộ máy HĐND&UBND cấp xã theo đúng quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
2	Sử dụng biên chế công chức không vượt quá tổng biên chế được giao; thực hiện tinh giản biên chế theo quy định. Tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh không vượt quá tổng số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
3	Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã. 100% số vấn đề phát hiện qua kiểm tra phải được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
V	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC			
1	Đảm bảo 100% cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh phải bố trí công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thực hiện đúng cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
2	Bảo đảm 100% số lượng lãnh đạo cấp Sở và tương đương, lãnh đạo cấp phòng			

	thuộc Sở và tương đương, lãnh đạo cấp phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được bổ nhiệm đúng quy định.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
3	Đánh giá, phân loại công chức, viên chức năm 2019 bảo đảm đúng quy định về trình tự, thủ tục phân loại công chức, viên chức theo quy định. Trong năm, không có cán bộ, công chức làm việc tại cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp xã bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên, không có cán bộ, công chức cấp xã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
4	Thực hiện công tác báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định; hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
5	Đảm bảo 100% số cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo quy định.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Tham mưu UBND huyện phân bổ ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị năm 2019; hướng dẫn các xã, thị trấn công khai dự toán, quyết toán ngân sách hằng năm theo quy định	Phòng Tài chính	UBND các xã, thị trấn	
2	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2019 đạt tỷ lệ 90% trở lên so với kế hoạch được giao	Phòng Tài chính	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
3	Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính, bảo đảm trong năm không có sai phạm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Phòng Tài chính	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
4	Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Tổ chức hoạt động kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Phòng Tài chính	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	

Handwritten signature
5

5	Thực hiện đúng quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện	Phòng Tài chính	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
VII	HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH			
1	Tổ chức triển khai, duy trì và cập nhập Kiến trúc Chính quyền điện tử theo chỉ đạo của tỉnh, quy định của Chính phủ	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
2	Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử đạt 90% trở lên	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
3	Tiếp tục duy trì, vận hành tốt Cổng Thông tin điện tử huyện; Hệ thống thông tin một cửa điện tử kết nối liên thông tới 100% Phòng, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện. Công dịch vụ công trực tuyến đáp ứng đầy đủ các chức năng và yêu cầu kỹ thuật theo quy định.	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
4	Thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm phải đạt từ 30% trở lên.	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
5	Thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích (<i>Tỷ lệ thủ tục hành chính đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích phải đạt từ 50% trở lên so với tổng số thủ tục hành chính đang triển khai thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích</i>).	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Bưu điện Quế Sơn, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	
6	100% số cơ quan chuyên môn cấp huyện; 60% đơn vị hành chính cấp xã công bố và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 2001 – 2015 trong giải quyết TTHC.	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	

UBND HUYỆN QUẾ SƠN
PHÒNG NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quế Sơn, ngày 11 tháng 5 năm 2020

PHIẾU TRÌNH

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quế Sơn.

1. PHÒNG NỘI VỤ HUYỆN QUẾ SƠN

Ý kiến của đơn vị: Phòng Nội vụ trình Chủ tịch UBND huyện ký Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính của huyện năm 2020 và những năm tiếp theo	KT. TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG   Phạm Hồng Dương
--	---

2. VĂN PHÒNG HĐND&UBND HUYỆN:

Thời điểm tiếp nhận Ngày <u>11</u> tháng <u>5</u> năm 2020	Thời điểm phê duyệt Ngày <u>18</u> tháng <u>5</u> năm 2020
Chuyên viên Văn phòng:	Lãnh đạo Văn phòng: 

3. Ý KIẾN CỦA LÃNH ĐẠO UBND HUYỆN:

Thời điểm tiếp nhận Ngày tháng năm 2020	Thời điểm phê duyệt Ngày <u>18</u> tháng <u>5</u> năm 2020
Ý kiến của lãnh đạo UBND huyện	Người phê duyệt 